

THÔNG BÁO

Về việc công khai tình hình thực hiện dự toán thu – chi ngân sách Quý 4 năm 2024 và 6 tháng cuối năm 2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Trung tâm Quản lý Đường thủy thông báo công khai tình hình thực hiện dự toán thu – chi ngân sách Quý 4 năm 2024 và 6 tháng cuối năm 2024 (Đính kèm Biểu số 3).

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Các Phòng, Trạm;
- Lưu: VT, KTTTC_V.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Tuấn



Đơn vị: Trung tâm Quản lý Đường thủy
Chương: 421

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 04 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 4/2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Ước thực Quý 4/2024	Ước thực hiện/Dự toán năm 2024 (tỷ lệ %)	Ước thực hiện Quý 4/2024 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí	50	16	32,00%	48,48%
1	Lệ phí cấp GCN bảo đảm CLATKT đối với PT thủy nội địa	50	16	32,00%	48,48%
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí	50	16	32,00%	48,48%
	Lệ phí cấp GCN bảo đảm CLATKT đối với PT thủy nội địa	50	16	32,00%	48,48%
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi sự nghiệp kinh tế	442.966	28.010	6,32%	7,96%
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	18.871	6.137	32,52%	36,09%
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	424.095	21.873	5,16%	11,34%
1.2.1	Kinh phí hoạt động không thường xuyên	25.313	11.369	44,91%	208,11%
	- Chi từ ngân sách thành phố	9.155	2.604	28,44%	
	- Chi từ nguồn CCTL ngân sách thành phố	16.158	8.765	54,25%	
1.2.2	Kinh phí duy tu	398.782	10.504	2,63%	5,60%
C	Dự toán thu chi hoạt động sự nghiệp và dịch vụ				
1	Dự toán thu	5.065	1.015	20,04%	72,50%
2	Dự toán chi (bao gồm cả khoản phải nộp ngân sách nhà nước, trích tạo nguồn CCTL theo quy định...)	5.065	1.015	20,04%	72,50%

THÀNH
TÂM
QUẢN LÝ
ĐƯỜNG THỦY
H. NV

GIAM ĐOC
TRUNG TÂM
QUẢN LÝ
ĐƯỜNG THỦY
Nguyễn Ngọc Tuấn

Đơn vị: Trung tâm Quản lý Đường thủy
Chương: 421

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 01 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

DVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Ước thực 06 tháng cuối năm 2024	Ước thực hiện/Dự toán năm 2024 (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí	50	23	46,00%	127,78%
1	Lệ phí cấp GCN bảo đảm CLATKT đối với PT thủy nội địa	50	23	46,00%	56,10%
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí	50	23	46,00%	56,10%
	Lệ phí cấp GCN bảo đảm CLATKT đối với PT thủy nội địa	50	23	46,00%	56,10%
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi sự nghiệp kinh tế	442.966	71.235	16,08%	33,94%
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	18.871	11.098	58,81%	65,26%
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	424.095	60.137	14,18%	31,17%
1.2.1	Kinh phí hoạt động không thường xuyên	25.313	16.005	63,23%	113,35%
	- Chi từ ngân sách thành phố	9.155	3.514		
	- Chi từ nguồn CCTL ngân sách thành phố	16.158	12.491		
1.2.2	Kinh phí duy tu	398.782	44.132	11,07%	23,54%
C	Dự toán thu chi hoạt động sự nghiệp và dịch vụ				
1	Dự toán thu	5.065	1.913	37,77%	136,64%
2	Dự toán chi (bao gồm cả khoản phải nộp ngân sách nhà nước, trích tạo nguồn CCTL theo quy định...)	5.065	1.913	37,77%	136,64%



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Tuấn